TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày 18-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiếu, Bí thư Đoàn TNCS HCM phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;

Bà Dương Thị Hồng Vân, giáo viên Trung tâm Giáo dục thường xuyên quận Hải An, thành phố Hải Phòng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Thanh - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diễm Hằng- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 18 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Ngô Đức L, sinh ngày 03/5/2006, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L (đã chết), con bà Phạm Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-01-2023; có mặt.

- Bị hại (đã chết): Anh Hoàng Ngọc T, sinh năm 2006, nơi cư trú trước khi chết: Thôn Trung L, xã Đông H huyện Tiên L, thành phố Hải Phòng.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại gồm:

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1984 (mẹ đẻ bị hại); địa chỉ: Thôn Trung H, xã Đông H, huyện Tiên L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

2. Ông Hoàng Ngọc T, sinh năm 1980 (bố đẻ bị hại); địa chỉ: Thôn Trung H, xã Đông H, huyện Tiên L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Ngọc Trường là ông Hoàng Văn L, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Trung Hưng, xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 10/5/2023); vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Phạm Thị N (mẹ đẻ bị cáo); địa chỉ: Thôn Xa Vĩ, xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; có mặt;

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trương Thị H, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Số 112 đường Lê Duẫn, phường Quán Trữ, quận Kiến An, Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Văn T; có mặt;

2. Anh Đoàn Sĩ T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 20 phút ngày 28/9/2022, Hoàng Ngọc T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen – đỏ, BKS 15B3-551.41 đến gian nhà phía sau của căn nhà trọ số 318 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Hải Phòng gặp Ngô Đức L và Phạm Văn T1 và rủ L, T1 đi tìm đánh các đối tượng (chưa xác định được nhân thân lai lịch) trước đó đã trêu T. L và T1 đồng ý. T bảo L điều khiển xe mô tô BKS 15B3-551.41 chở T. Còn T1 điều khiển 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ (không rõ BKS) đi sau. Trên đường đi, T có bảo L dừng lại trước 01 quán ăn đã đóng cửa và lấy từ vỉa hè khu vực này 05 vỏ chai bia Hà Nội màu nâu mang theo. Khi đi đến đường Lạch Tray, nhóm của L gặp 02 nam thanh niên (không xác định được nhân thân lai lịch) điều khiển 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade (không rõ BKS), L điều khiển xe chở T chặn xe mô tô này lại. Lúc này, T nói gì với 02 nam thanh niên thì L và T1 không nghe rõ. Nhưng khi 02 nam thanh niên này điều khiển xe đi, T nói với L và T1 đuổi theo. L và T1 đồng ý. 03 xe máy rượt đuổi nhau với tốc độ cao trên các tuyến đường Lạch Tray và Nguyễn Bỉnh Khiêm. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, 03 xe mô tô rẽ phải từ đường Nguyễn Bỉnh Khiêm vào làn đường dành cho xe ô tô trên đường Lê Hồng Phong, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng để hướng về phía sân bay Cát Bi. Lúc này, do khi chuyển hướng không làm chủ được tốc độ và tay lái nên xe mô tô BKS 15B3-551 do L điều khiển chở T ngồi phía sau đã đâm lên dải phân cách cứng giữa hai chiều đường Lê Hồng Phong, va vào Cột quảng cáo ký hiệu LHP 3-2/02 nằm giữa dải phân cách. Sau khi đâm, L và T ngã ra dải phân cách cứng, xe mô tô BKS 15B3-551 bị văng qua dải phân cách và đổ trên làn đường dành cho xe ô tô của chiều đường ngược lại. Thấy vậy, T1 đã gọi điện cho anh Đoàn Sĩ Tiến đến để giúp đưa L và T đi cấp cứu. Đến 06 giờ cùng ngày,T tử vong, L bị thương tích, xe mô tô BKS 15B3-551.41 bị hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện T1 ngày 28/9/2022, xác định: "*Vụ tai nạn xảy ra tại đường Lê Hồng Phong, thuộc địa phận phường Đằng Lâm, quận Hải*

An, Hải Phòng; là đường 02 chiều xe chạy, mỗi chiều 05 làn đường (bao gồm 02 làn hỗn hợp và 03 làn ô tô) được phân chia bằng dải phân cách trồng cây xanh, hệ thống vạch sơn kẻ đường, biển báo hiệu còn hiệu lực. Dải phân cách giữa đường Lê Hồng Phong rộng 3,6m, hai bên có bờ vỉa bê tông rộng 0,2m, cao 0,05m, trên dải phân cách có trồng nhiều cây xanh, sát bờ vỉa là 01 hàng cây xanh được cắt xén thành dải cao 0,2m rộng 0,2m. Trên nền cây xanh và cỏ ở giữa dải phân cách cứng có vết hằn lõm cày xới đất, hình cánh cung, chiều hướng từ mép ngoài dải phân cách vào tâm dải phân cách. Cột quảng cáo ký hiệu LHP 3-2/02 bằng kim loại dạng hình hộp chữ nhật màu xám bị cong gập nghiêng, vị trí nắp đậy hộp điện bị bẹp lõm biến dạng trầy xước. Mảnh nhựa vỡ màu trắng và đen, mảnh vụn thủy tinh vỡ tối màu nằm vương vãi rải rác tại nhiều vị trí xung quanh dải phân cách giữa đường Lê Hồng Phong và cột quảng cáo LHP 3-2/02".

Tại Bản kết luận giám định số 55/KL-KTHS(CH) ngày 10/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hải Phòng về dấu vết va chạm của phương tiện kết luận: "*Các dấu vết mài vẹt kim loại, bám dính tạp chất màu trắng dạng bột đá và các dấu vết trượt xước nhựa, bề mặt bám dính tạp chất màu trắng dạng bột đá trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen – đỏ, BKS 15B3-551.41có đặc điểm giống với đặc điểm của dấu vết được hình thành khi xe va chạm với mặt đường. Các dấu vết còn lại được ghi nhận trong Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định. Không tìm thấy dấu vết va chạm cơ học giữa xe mô tô biển kiểm soát 15B3-551.41 với phương tiện khác*".

Tại bản kết luận giám định số 261/KL-KTHS(PY) ngày 15/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hải Phòng kết luận: "*Hoàng Ngọc T bị vỡ hở phức tạp xương gò má và xương hàm dưới bên phải, dập rách lưỡi, gãy nhiều xương sườn bên phải làm biến dạng xẹp lồng ngực. Kết quả phân tích ngày 13/10/2022 Viện khoa học hình sự - Bộ Công an cho kết quả: Tìm thấy cồn (Ethenol) trong máu của Hoàng Ngọc T, nồng độ là 30,35 mg/100ml. Các thương tích trên cơ thể Hoàng Ngọc T có đặc điểm hình thành do vật tày tác động theo cơ chế va đập, mài trượt. Nguyên nhân chết của Hoàng Ngọc T là do sốc đa chấn thương"*.

Tại Giấy chuyển tuyến khám bệnh ngày 28/9/2022 của Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng: Ngô Đức L vào viện trong tình trạng đau bụng và đau vùng chậu – chấn thương bụng kín do tai nạn giao thông. Chấn thương gan độ 3, chấn thương thận độ 4, tràn dịch, tràn máu khoang màng phổi phải, gãy xương cánh chậu phải, gãy mỏm khuỷu tay phải sau tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định số: 750/2022/TgT ngày 05/01/2023 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của Ngô Đức L: "*Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích gây nên là 72%*".

Theo trích sao bệnh án của Bệnh viện Hữu Nghị Việt - Tiệp Hải Phòng: "*Xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Ngô Đức L cho kết quả 14,4 mg/100ml lúc 08 giờ 40 phút ngày 28/9/2022*".

Tại Cáo trạng số 58/CT- VKS ngày 31/5/2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An truy tố bị cáo Ngô Đức L về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Ngô Đức L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố nhưng không thừa nhận đã sử dụng bia, rượu trước và khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát luận tội, giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị kết tội bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự với các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là: "*Không có giấy phép lái xe theo quy định*" và "*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định…*". Theo đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101; Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Ngô Đức L từ 36 tháng đến 42 tháng về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và tổng hợp hình phạt Bản án số 36/2023/HS-ST, ngày 07/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An theo quy định của pháp luật;

- Về hình phạt bổ sung: Miễn chấp hành hình phạt bổ sung vì bị cáo là người dưới 18 tuổi;

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại và họ không còn yêu cầu bồi thường nào khác. Đối với xe mô tô BKS 15B3-551.41 có hư hỏng, chị Nguyễn Thị Thoa (chủ sở hữu xe) đã nhận lại xe mô tô BKS 15B3-551.41 và không yêu cầu bồi thường. Bởi vậy, không còn xem xét việc bồi thường.

- Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo cùng có quan điểm: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Ngô Đức L về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, Bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố thêm tình tiết định khung hình phạt theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự: "*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia…*" là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, tại Điều luật có quy định: "*…trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định…"* nhưng Luật Giao thông đường bộ hiện hành không quy định mức nồng độ cồn cụ thể đối với người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông nên nếu áp dụng tình tiết này sẽ bất lợi cho bị cáo vì chưa có văn bản hướng dẫn. Mặt khác, bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Về phía bị hại cũng có lỗi một phần vì đã giao xe mô tô cho bị cáo sử dụng trong khi bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, xúi dục bị cáo điều khiển xe với tốc độ lớn . Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Bởi vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, độ tuổi và hoàn cảnh của bị cáo L. Đồng thời, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều

12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp;

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện T1 vụ án, Biên bản khám nghiệm phương tiện bị tai nạn , Kết luận giám định pháp y về nguyên nhân chết của bị hại và lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bởi vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 20 phút đến 04 giờ 00 phút ngày 28/9/2022, Ngô Đức L điều khiển xe mô tô BKS 15B3-551.41 chở Hoàng Ngọc T phía sau, tham gia giao thông, rượt đuổi nhau với tốc độ cao trên các tuyến đường Lạch Tray và Nguyễn Bỉnh Khiêm đến đường Lê Hồng Phong, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng hướng về phía sân bay Cát Bi. Lúc này, L điều khiển xe mô tô vào làn đường dành cho xe ô tô. Khi chuyển hướng không làm chủ được tốc độ và tay lái nên xe mô tô BKS 15B3-551 do L điều khiển chở T ngồi phía sau đã đâm lên dải phân cách cứng giữa hai chiều đường Lê Hồng Phong, va vào Cột quảng cáo ký hiệu LHP 3-2/02 nằm giữa dải phân cách. Sau khi đâm, L và T ngã ra dải phân cách dẫn đến hậu quả Hoàng Ngọc T bị chết. Bản thân bị cáo Ngô Đức L cũng bị thương tích làm tổn thương cơ thể 72%.

[4] Hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nêu trên đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ: *"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ";* Điều 15

Luật Giao thông đường bộ quy định: *"1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ"*.

[5] Từ những căn cứ đã phân tích, đánh giá tại đoạn [3] và [4] thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Đức L phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của người khác nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt,

[7] Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định nên chịu tình tiết định khung hình phạt theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự;

[8] Mặc dù quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai không sử dụng rượu, bia trước và khi điều khiển xe mô tô gây tại nạn . Nhưng căn cứ về kết quả xét nghiệm máu của bị cáo đã xác định nồng độ cồn trong máu của bị cáo vào 08h ngày 28/9/2022 là 14,4 mg/100ml. Tại Văn bản số 10/2023/GĐTH-TTPY ngày 18/01/2023 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng có nội dung sau : "*Vụ tai nạn giao thông xảy ra hồi 04h giờ ngày 28/9/2022. Đến 07h giờ 27 phút cùng ngày (sau khi bị tai nạn 03h 27 phút) Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp – Hải Phòng mới lấy máu để xét nghiệm nồng độ cồn cho bệnh nhân Ngô Đức L và cho kết quả 14,4mg/dl (mức không cao). Tuy nhiên, nếu Ngô Đức L không sử dụng bia, rượu hoặc các chất có cồn trước và khi điều khiển phương tiện thì sẽ không đo được nồng độ cồn trong máu như trên"*. Mặt khác, Hoàng Ngọc T (bị hại) ngồi sau xe mô tô bị cáo điều khiển cũng xác định được nồng độ cồn trong máu là 30,35mg/100ml. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo đã sử dụng rượu, bia khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Tại Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia (số 44/2019/QH14) có hiệu lực từ ngày 01/01/2020 sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ (số 23/2008/QH12) quy định các hành vi bị nghiêm cấm khi tham gia giao thông là:*"Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn"*. Theo đó, từ ngày 01/01/2020 nghiêm cấm người uống rượu, bia điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Như vậy, luật pháp đã cấm hoàn toàn việc người điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi có nồng độ cồn trong cơ thể mà không cần xác định mức độ. Bởi vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[9] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

[10] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo cơ bản thành khẩn khai báo; đã bồi thường thiệt hại và được gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; phía bị hại cũng có lỗi một phần; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Bởi vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân bị cáo:

[11] Khi phạm tội, bị cáo mới 16 tuổi 04 tháng 25 ngày. Do đó, áp dụng quy định tại các điều 91 và 101 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt đối với bị cáo theo nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội;

[12] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 07-6-2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt Ngô Đức L 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Do Bản án của Tòa án nhân dân quận Kiến An xét xử sau khi bị cáo thực hiện hành phạm tội lần này nên không thuộc T1 hợp tái phạm.

[13] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo đã phân tích tại các đoạn từ [3] đến [11], thấy cần thiết phải buộc bị cáo cách ly khỏi x ã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên việc áp dụng hình phạt chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Bởi vậy, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là thỏa đáng. Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 07-6-2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An đã có hiệu lực pháp luật nên cần tổng hợp hình phạt của 02 Bản án theo quy định của pháp luật.

[14] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi. Bởi vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[15] Về trách nhiệm dân sự: Bị cá o đã cùng gia đình bồi thường 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại Hoàng Ngọc T. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không c òn yêu cầu bồi thường nào khác nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng:

[16] Xe mô tô BKS 15B3-551.41 và Giấy chứng nhận số 256722 của mô tô BKS 15B3-551.41, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hải An đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Thoa nên không xem xét giải quyết.

Những vấn đề khác:

[17] Đối với việc Hoàng Ngọc T điều khiển xe mô tô BKS 15B3-551.41 tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định. Sau đó giao cho Ngô Đức L điều khiển dẫn đến tai nạn trên, hành vi của Hoàng Ngọc T vi phạm quy định Khoản 10 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, nhưng bản thân T đã chết trong tai nạn đó nên không có căn cứ xử lý.

[18] Đối với Phạm Văn T1 điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, Công an quận Hải An đã xử phạt vi phạm hành chính.

[19] Đối với chị Nguyễn Thị Thoa và anh Đoàn Sĩ Tiến không đủ chứng cứ về việc đã giao xe mô tô BKS 15B3-551.41 cho Hoàng Ngọc T sự dụng nên không có căn cứ xử lý.

[20] Về án phí: Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo cung cấp cho Hội đồng xét xử Giấy chứng nhận hộ nghèo và Đơn xin miễn án phí của bị cáo Ngô Đức Lượng. Căn cứ quy định tại điểm a kh oản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì thuộc hộ nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91 và Điều 101; Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Ngô Đức L 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ . Cộng với 27 (hai mươi bẩy) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 07-6-2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Tổng hợp hình phạt của 02 Bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 63 (sáu mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Cấm Ngô Đức L đi khỏi nơi cư trú đến khi đi chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Ngô Đức L.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Công an quận Hải An,
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo;
- Người đại diện HP của bị cáo, bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Thuận

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Thuận